

Số: 50/2025/QĐST-HNGĐ
Ngày: 30/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

(V/v Yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

- Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Trường - Thẩm phán
- Thư ký phiên họp: Ông Lê Quốc Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 240/2025/TLST-HNGĐ ngày 13/5/2025, về việc “Yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp số 253/2025/QĐST-HNGĐ ngày 20/5/2025, giữa:

*** Người yêu cầu:**

- Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1990, địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú hiện nay: Cộng hòa Liên bang Đ;
- Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1991, địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú hiện nay: Cộng hòa Liên bang Đ;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người được chị T, anh H ủy quyền giao, nhận văn bản tố tụng: Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1968, Địa chỉ: Số C Quán R, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Chị T, anh H, bà V đều đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ ĐÌNH:

* Theo đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 18/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương quyết định chị Trần Thị T1 và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận giao hai cháu Nguyễn

Giang Hoàng Â, sinh ngày 28/8/2012 và Nguyễn Giang Hải Đ1, sinh ngày 29/6/2014 cho chị T1 được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi mỗi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Giang Khải N, sinh ngày 02/12/2015 cho anh H được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị T1 và anh H đều tự nguyện không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, chị T1 và anh H đều sang Cộng hòa Liên bang Đ sinh sống, các con chung anh H và chị T1 gửi lại cho mẹ đẻ của chị T1 là bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1968, địa chỉ: C Quán R, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng chăm sóc cho đến nay. Nhưng nay do hoàn cảnh điều kiện chăm sóc, quan tâm đến các con của anh chị không còn phù hợp như trước nữa, ngoài ra các con chung đã dần trưởng thành nên có nguyện vọng riêng nên anh chị thống nhất đề nghị Tòa án thay đổi quyền nuôi con chung như sau: Anh H sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Giang Hoàng Â, sinh ngày 28/8/2012; còn chị T1 sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Giang Hải Đ1, sinh ngày 29/6/2014 và cháu Nguyễn Giang Khải N, sinh ngày 02/12/2015 cho đến khi các con chung trưởng thành. Anh H và chị T1 đều tự nguyện không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Về lệ phí dân sự: Chị T1 tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị V trình bày:* Bà đã nhận được thông báo thụ lý vụ án về việc yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H. Anh H và chị T giữ nguyên quan điểm tại đơn yêu cầu gửi Tòa án. Hiện nay anh H và chị T đều đang lao động ở Cộng hòa Liên bang Đ nhờ bà thay anh chị chăm sóc cháu Â, cháu Đ1, cháu N cho đến khi chị anh chị về nước, bà nhất trí.

Con chung của chị T và anh H là cháu Nguyễn Giang Hoàng Â có nguyện vọng được ở với bố; cháu Nguyễn Giang Hải Đ1 và Nguyễn Giang Khải N có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại phiên họp anh H, chị T và bà V có quan điểm xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết việc: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người

trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H. Giao cho anh Nguyễn Văn H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Giang Hoàng Â, sinh ngày 28/8/2012; giao cho chị Nguyễn Thị T được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Giang Hải Đ1, sinh ngày 29/6/2014 và cháu Nguyễn Giang Khải N, sinh ngày 02/12/2015 cho đến khi các con chung trưởng thành. Tạm giao cháu Nguyễn Giang Hoàng Â, cháu Nguyễn Giang Hải Đ1 và Nguyễn Giang Khải N cho bà Nguyễn Thị V chăm sóc trong thời gian chị T, anh H chưa về Việt Nam. Công nhận sự thỏa thuận của chị T, anh H về việc không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H có đơn đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh H, chị T hiện đều đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa Liên bang Đ, trước khi xuất cảnh anh chị có địa chỉ tại huyện K, tỉnh Hải Dương. Do vậy, việc dân sự công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn giữa chị T và anh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, theo quy định tại khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm i khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H không trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng đã ủy quyền cho Nguyễn Thị V ở Việt Nam thay mặt chị T, anh H giao nộp các tài liệu, gồm: Đơn yêu cầu, bản tự khai, giấy ủy quyền. Các văn bản của chị T, anh H đều được xác nhận và hợp pháp hóa tại T2 tại Cộng hòa Liên bang Đ. Do vậy, các tài liệu này là hợp pháp.

Chị T, anh H và bà V đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H đã giải quyết ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 18/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Theo Quyết định trên chị Trần Thị T1 và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận giao hai cháu Nguyễn Giang Hoàng Â, sinh ngày 28/8/2012 và Nguyễn Giang Hải Đ1, sinh ngày 29/6/2014 cho chị T1 được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Giang Khải N, sinh ngày 02/12/2015 cho anh H được tiếp tục trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị T1 và anh H đều tự nguyện không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng hiện nay anh chị đều sang nước ngoài lao động, điều kiện chăm sóc con chung không như trước, nên chị T1 và anh H cùng có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau: Anh H sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Giang Hoàng Â, sinh ngày 28/8/2012; còn chị T1 sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Giang Hải Đ1, sinh ngày 29/6/2014 và cháu Nguyễn Giang Khải N, sinh ngày 02/12/2015 cho đến khi các con chung trưởng thành. Anh H và chị T1 đều tự nguyện không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy cháu Â có nguyện vọng được ở với bố, cháu Đ1, cháu N có nguyện vọng ở với mẹ, thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của anh chị là chính đáng nên cần chấp nhận đề nghị của chị T1 và anh H. Giao anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Giang Hoàng Â, sinh ngày 28/8/2012; chị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Giang Hải Đ1, sinh ngày 29/6/2014 và cháu Nguyễn Giang Khải N, sinh ngày 02/12/2015 cho đến khi các con chung trưởng thành, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Tạm giao cháu Nguyễn Giang Hoàng Â, cháu Nguyễn Giang Hải Đ1 và Nguyễn Giang Khải N cho bà Nguyễn Thị V chăm sóc trong thời gian chị T1, anh H chưa về Việt Nam.

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3]. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm i khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H.

Giao anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Giang Hoàng Â, sinh ngày 28/8/2012; giao chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Giang Hải Đ1, sinh ngày 29/6/2014 và Nguyễn Giang Khải N, sinh ngày 02/12/2015 cho đến khi các con chung trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Tạm giao cháu Nguyễn Giang Hoàng Â, cháu Nguyễn Giang Hải Đ1 và Nguyễn Giang Khải N cho bà Nguyễn Thị V chăm sóc trong thời gian chị T, anh H chưa về Việt Nam.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001842 ngày 13 tháng 5 năm 2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (bà V đã thay chị T thực hiện xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN, Tòa HC.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Xuân Trường

